

DỰ THẢO

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH BAN HÀNH BỘ TIÊU CHÍ VÀ QUY TRÌNH ĐÁNH GIÁ, PHÂN HẠNG SẢN PHẨM OCOP VỚI QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT HIỆN HÀNH

Quy phạm pháp luật hiện hành	Dự thảo Quyết định	Thuyết minh
1. Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ số 63/2025/QH15, quy định nhiệm vụ và quyền hạn của Thủ tướng Chính phủ: “ <i>Lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng văn bản pháp luật và chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chính sách và dự án khác thuộc thẩm quyền quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ</i> ” (điểm b khoản 4 Điều 13); “ <i>Quản lý và điều hành hoạt động của hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương trong quá trình phục vụ Nhân dân, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã</i>	Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm mỗi xã một sản phẩm (tên tiếng Anh là One Commune One Product, gọi tắt là OCOP), như sau: 1. Sản phẩm OCOP: Là đặc sản, đặc sắc có quy mô cấp làng, xã, được sản xuất theo tiêu chuẩn gắn với các giá trị văn hoá truyền thống, đảm bảo an toàn thực phẩm và được cơ quan quản lý nhà nước chứng nhận theo Bộ tiêu chí được Thủ tướng Chính phủ ban hành. 2. Bộ tiêu chí và quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm mỗi xã một sản phẩm (sau đây gọi tắt là Bộ tiêu chí OCOP) là căn cứ để đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP. a) Các sản phẩm tham gia OCOP, gồm 06 nhóm sản phẩm: Thực phẩm; đồ uống; dược liệu và sản phẩm từ dược liệu; hàng thủ công mỹ nghệ; sinh vật cảnh; và dịch vụ du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái và điểm du lịch (Danh mục phân loại sản phẩm tại Phụ lục I). b) Bộ tiêu chí để đánh giá sản phẩm OCOP gồm 03 phần: - Phần A: Các tiêu chí đánh giá về sản phẩm và sức mạnh cộng đồng (40 điểm), gồm: Tổ chức sản xuất; phát triển sản phẩm; sức mạnh cộng đồng.	1. Quy định về Bộ tiêu chí OCOP áp dụng trong giai đoạn 2026-2035 được xây dựng trên cơ sở kế thừa tối đa Quyết định số 148/QĐ-TTg và Quyết định số 1489/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, trong đó sửa đổi, bổ sung một số nội dung nhằm cụ thể hóa các định hướng phát triển sản phẩm OCOP, như: (1) Vùng nguyên liệu địa phương; (2) Khuyến khích phát triển HTX, doanh nghiệp; (3) Đẩy mạnh công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm; đồng thời quy định công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP từ 3 sao đến 5 sao sẽ do cấp tỉnh thực hiện. 2. Quy định cụ thể về đối tượng áp dụng của Quyết định.

Quy phạm pháp luật hiện hành	Dự thảo Quyết định	Thuyết minh
<i>hội, giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ, môi trường, thông tin, truyền thông, đối ngoại và hội nhập quốc tế, quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội” (điểm a khoản 5 Điều 13).</i> 2. Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, Thủ tướng Chính phủ có thẩm quyền ban hành quyết định để quy định: “<i>Biện pháp chỉ đạo, điều hành hoạt động của Chính phủ và hệ thống hành chính nhà nước từ trung ương đến địa phương, chế độ làm việc với các thành viên Chính phủ, chính quyền địa phương và các vấn đề khác thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ; phân cấp và thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp</i>” (khoản 2 Điều 15). 3. Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ	- Phần B: Các tiêu chí đánh giá về khả năng tiếp thị (25 điểm), gồm: Tiếp thị; câu chuyện về sản phẩm. - Phần C: Các tiêu chí đánh giá về chất lượng sản phẩm (35 điểm), gồm: Chỉ tiêu cảm quan, dinh dưỡng, tính độc đáo của sản phẩm; tiêu chuẩn sản phẩm; khả năng xuất khẩu, phân phối tại thị trường quốc tế. (Tiêu chí từng nhóm, phân nhóm sản phẩm tại Phụ lục II). 3. Phân hạng sản phẩm OCOP căn cứ vào kết quả đánh giá sản phẩm theo Bộ tiêu chí OCOP. Tổng điểm đánh giá cho mỗi sản phẩm tối đa là 100 điểm và được phân thành 05 hạng: a) Hạng 5 sao: Tổng điểm trung bình đạt từ 90 đến 100 điểm, là sản phẩm đặc trưng, đạt tiêu chuẩn chất lượng cao và hội tụ điều kiện để xuất khẩu. b) Hạng 4 sao: Tổng điểm trung bình đạt từ 70 đến dưới 90 điểm, là sản phẩm đặc trưng, đáp ứng yêu cầu về chất lượng và tiếp cận thị trường tốt, có tiềm năng nâng cấp lên hạng 5 sao. c) Hạng 3 sao: Tổng điểm trung bình đạt từ 50 đến dưới 70 điểm, là sản phẩm có đặc thù, được quản lý và thương mại ổn định, có thể nâng cấp lên hạng 4 sao. d) Hạng 2 sao: Tổng điểm trung bình đạt từ 30 đến dưới 50 điểm, là sản phẩm bước đầu hình thành chất lượng, có thể tiếp tục nâng cấp để nâng lên hạng 3 sao. đ) Hạng 1 sao: Tổng điểm trung bình đạt dưới 30 điểm, là sản phẩm sơ khai, chưa được thương mại, có thể nâng cấp lên hạng 2 sao. 4. Quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP: a) Công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP: UBND cấp tỉnh tổ chức đánh giá và phân hạng sản phẩm OCOP theo Bộ tiêu chí OCOP. b) Giấy chứng nhận sản phẩm OCOP đạt từ 3 đến 5 sao có giá trị	

Quy phạm pháp luật hiện hành	Dự thảo Quyết định	Thuyết minh
chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/7/2025 của Chính phủ).	trong thời hạn 36 tháng, kể từ ngày cơ quan có thẩm quyền ban hành. (Chi tiết Quy trình đánh giá, phân hạng sản phẩm tại Phụ lục III). Điều 2. Tổ chức thực hiện 1. Bộ Nông nghiệp và Môi trường: a) Chủ trì, phối hợp với các Bộ: Công Thương; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Y tế; Khoa học và Công nghệ, các bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố hướng dẫn và tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này. b) Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành liên quan tổ chức kiểm tra, giám sát công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP ở cấp tỉnh. Trường hợp phát hiện công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP không đúng quy định, hoặc sản phẩm OCOP không đảm bảo chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm, thì yêu cầu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: thực hiện lại công tác đánh giá, phân hạng theo đúng quy định; thu hồi quyết định công nhận đối với sản phẩm OCOP vi phạm. c) Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương liên quan và các địa phương nghiên cứu, rà soát, tổng hợp trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, điều chỉnh, bổ sung Bộ tiêu chí OCOP phù hợp với điều kiện thực tế. 2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố: a) Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này gắn với mục tiêu, kế hoạch phát triển sản phẩm OCOP của địa phương. b) Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng, đặc thù, thương hiệu gắn với yêu cầu của thị trường, thúc đẩy sản phẩm OCOP theo hướng xanh, bền vững.	- Quy định việc phân công rõ trách nhiệm của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, các bộ liên quan, theo đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về phân công 6 rõ: “<i>Rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ sản phẩm, rõ thẩm quyền</i>” (tại Thông báo số 339/TB-VPCP ngày 01/7/2025 của Văn phòng Chính phủ), góp phần nâng cao chất lượng, thương hiệu OCOP và niềm tin của người tiêu dùng. - Quy định phân cấp triệt để cho UBND cấp tỉnh để tạo sự chủ động, linh hoạt khi thành lập và tổ chức hoạt động của Hội đồng, Tổ tư vấn. Đặc biệt là gắn Bộ tiêu chí với công tác chỉ đạo, điều hành trong thực hiện phát triển sản phẩm OCOP ở địa phương, nhằm khai thác, phát huy tối đa tiềm năng, thế mạnh của địa phương, phát triển các sản phẩm OCOP đặc sắc, thương hiệu, bền vững gắn với yêu cầu của thị trường.

Quy phạm pháp luật hiện hành	Dự thảo Quyết định	Thuyết minh
	c) Chịu trách nhiệm toàn diện trước Thủ tướng Chính phủ về công tác đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP trên địa bàn.	
	Điều 3. Điều khoản chuyển tiếp 1. Đối với các sản phẩm đã được cấp có thẩm quyền đánh giá, công nhận OCOP đạt từ 3 sao đến 5 sao trước ngày Quyết định này có hiệu lực, được bảo lưu trong thời hạn 36 tháng kể từ ngày được công nhận. 2. Đối với những sản phẩm tham gia đánh giá, phân hạng OCOP giai đoạn 2021- 2025 đã được các chủ thể OCOP nộp hồ sơ đề nghị đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP trước ngày 31/12/2025, nhưng chưa được cấp có thẩm quyền đánh giá, phân hạng, hoặc nộp hồ sơ đề nghị công nhận lại sản phẩm OCOP trước ngày Quyết định này có hiệu lực, thì tiếp tục thực hiện theo quy định về đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP của giai đoạn 2021-2025, nhưng thời hạn hoàn thành không quá 30 ngày, kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.	Quy định nhằm đảm bảo tính kế thừa, liên tục và không bị bỏ sót các sản phẩm OCOP trong quá trình thực hiện, không làm đứt quãng, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của các chủ thể OCOP; đồng thời, tạo điều kiện cho các cơ quan, địa phương thực hiện chức năng quản lý, đánh giá, công nhận sản phẩm đến thời điểm Quyết định có hiệu lực thi hành.
	Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành 1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành. 2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.	Việc quy định cụ thể hiệu lực và trách nhiệm thi hành của Quyết định để các bộ, cơ quan, địa phương có liên quan thống nhất áp dụng thực hiện.